

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày 14 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật và ông Đỗ Quang Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ D Liệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2019/TLST - HS ngày 11/7/2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2019/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Bá D, sinh năm 1992. Tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Bá B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị C (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Bản án số 174 ngày 01/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thành Trì xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 16/5/2013.

Bị bắt tạm giữ ngày 18/01/2019, tạm giam từ ngày 27/01/2019; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ba Vì. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Anh Lê Minh Đ, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Anh Đ có mặt, anh M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 ngày 18/01/2019, Tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an huyện Ba Vì phối hợp với Công an xã C tiến hành tuần tra kiểm soát trên khu vực bờ đê xã C. Đến khoảng 10 giờ 15 phút, tổ công tác phát hiện tại khu vực đường đê thuộc thôn V, xã C có đối tượng Mai Bá D có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Mai Bá D. Quá trình kiểm tra, D khai nhận có sử dụng ma túy đá và có tàng trữ trái phép ma túy đá tại nhà ở của D ở thôn V, xã C. Tổ công tác đã đưa D về nhà. Tại đây, D đã tự nguyện giao nộp và chỉ chỗ cất giấu ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng ở dưới nền gạch cạnh bờ tường bên dưới đệm ngủ trong buồng ngủ nhà D; thu giữ 01 gói giấy bạc màu trắng chứa cục dạng nhựa màu đen trong hòm tôn ở buồng ngủ nhà D; thu giữ 02 công thủy tinh (01 công đã qua sử dụng, 01 công chưa sử dụng) bên ngoài được quấn giấy màu trắng bên trong hòm tôn. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa D về trụ sở để giải quyết.

Bản kết luận giám định số 756/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội ngày 25/01/2019 kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,634 gam.

- Cục chất dẻo màu đen bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (ký hiệu M2) là thuốc phiện, khối lượng 0,537 gam.

- 02 công thủy tinh (ký hiệu M3) đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Ngoài ra Cơ quan Điều tra còn thu giữ:

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã cũ thu giữ của Mai Bá D

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng – đen đã cũ thu giữ của Lê Minh Đ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn M

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn M.

Tại Cơ quan điều tra, Mai Bá D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như sau:

Nguồn gốc 01 gói thuốc phiện gói bằng giấy bạc là do D mua được của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 250.000 đồng khi còn đi làm ở trên Lai Châu. Mục đích D mua về là để sử dụng cho bản thân.

Nguồn gốc số ma túy đá có khối lượng 0,537 gam thu giữ ở nhà D là do tối ngày 17/01/2019, Lê Minh Đ đưa cho D 200.000 đồng, D bỏ ra 500.000 đồng để cùng mua ma túy. Sau đó, D cầm số tiền 700.000 đồng đi xuống khu vực đền Và thuộc thị xã Sơn Tây hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này 01 gói ma túy đá với 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D mang về nhà và đưa 01 phần ma túy tương đương với số tiền 200.000 đồng cho Đ. Số ma túy còn lại, D sử dụng một ít còn gói lại để dưới nền gạch cạnh giường ngủ trong buồng nhà để sử dụng dần.

Ngoài ra, Mai Bá D còn khai nhận vào buổi chiều ngày 09/01/2019, Lê Minh Đ đưa cho D 300.000 đồng, D bỏ thêm 200.000 đồng để đi mua ma túy đá về sử dụng. D cầm số tiền 500.000 đồng xuống khu vực đền Và thuộc thị xã Sơn Tây mua được của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy D mang về nhà và cùng Đ sử dụng một ít, phần ma túy còn lại D đưa

cho Đ cầm. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ bảo D chở đi gặp Nguyễn Văn M nhưng Đ không nói là gặp để làm gì. Khi gặp M, D thấy Đ đi đến nói chuyện với M. Một lúc sau, Đ đến chỗ D và bảo đi về. Trên đường về, Đ có nói cho D biết việc vừa bán cho M chỗ ma túy còn lại lúc chiều được 500.000 đồng và đưa tiền cho D để mua ma túy về cùng sử dụng tiếp. D cầm tiền và chi tiêu cá nhân hết.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Bá D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai bá D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Bá D từ 24 đến 30 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong tang vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, đã cũ thu giữ của Mai Bá D. Số tiền 500.00 đồng thu giữ của Nguyễn Văn M.

- Giao cho Công an huyện Ba Vì để giải quyết theo thẩm quyền 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng, đen đã cũ số Imei 865104024023362; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen đã cũ, số Imei 980011009496762.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Tại nhà ở của mình tại thôn V, xã C, huyện Ba Vì, Mai Bá D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bao gồm 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,634 gam và 01 gói giấy bạc màu trắng là thuộc phiện, khối lượng 0,537 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận Mai Bá D đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh của những loại tội phạm khác. Trước đây bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã bị xử lý không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội. Vì vậy cần phải có hình phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự thú về hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Quá trình điều tra đã phát hiện: Ngày 09/01/2019 Mai Bá D và Lê Minh Đ cũng góp tiền mua chung ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại Lê Minh Đ đã bán cho Nguyễn Văn M với giá 500.000 đồng . Như vậy hành vi của Lê Minh Đ có

dấu hiệu tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngày 14/6/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Vì đã quyết định tách tài liệu số 07/CQĐT liên quan đến Lê Minh Đ để điều tra xử lý sau, Công an huyện Ba Vì đã thụ lý tin tố giác tội phạm liên quan đến hành vi của Đ nên sẽ xem xét giải quyết trong vụ án khác.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 03 phong bì niêm phong tang vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành và vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn M dùng để mua ma túy ngày 18/01/2019 cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, đã cũ.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng – đen đã cũ số Imei 865104024023362; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen đã cũ, số Imei 980011009496762. Liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Minh Đ và Nguyễn Văn M nên giao cho Công an huyện Ba Vì để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; **Xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Bá D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Bá D **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/01/2019. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong tang vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành và vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Mai Bá D 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, đã cũ.

- Giao cho Công an huyện Ba Vì: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng, đen đã cũ số Imei 865104024023362; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen đã cũ, số Imei 980011009496762 để điều tra xử lý đối với hành vi mua bán ma túy của Lê Minh Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052741 tại Kho bạc Nhà nước huyện Ba Vì giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 07/8/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Mai Bá D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cáo mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức